

Số: /BC-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước
(Tài liệu phục vụ thẩm định của Bộ Tư pháp)

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Bộ Thông tin và Truyền thông tiến hành rà soát các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành. Trên cơ sở rà soát, Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT:

1. Phạm vi, nội dung rà soát

- Về phạm vi rà soát: Gồm toàn bộ nội dung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung và các văn bản quy phạm pháp luật (Hiến pháp, Luật, các Nghị định của Chính phủ) có liên quan.

- Về nội dung rà soát: Đối chiếu toàn bộ các quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Mục đích việc rà soát Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

Qua rà soát nhằm phát hiện các quy định không còn phù hợp của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, chú trọng các nội dung quy định có thể gây cản trở, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị khi thực hiện đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ chuyển đổi số, từ đó, đề xuất hướng, quy định sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị

định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đồng thời tăng cường trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

3. Các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát

Qua rà soát đã xác định được **18** văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan, bao gồm:

a) Các luật:

- Luật Đầu tư công.
- Luật Ngân sách nhà nước.
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
- Luật Giao dịch điện tử.
- Luật Công nghệ thông tin.
- Luật Đấu thầu.
- Luật An toàn thông tin mạng.
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (năm 2015 và sửa đổi, bổ sung năm 2020).
- Luật Tổ chức Chính phủ.
- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

b) Các Nghị định:

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

- Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 62, 63 Luật Công nghệ thông tin quy định đầu tư cho công nghệ thông tin gồm đầu tư phát triển và đầu tư cho sự nghiệp ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Điều 27 Nghị định số 64/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định kinh phí đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Khoản 3 Điều 62 Luật Công nghệ thông tin giao “Chính phủ ban hành quy chế quản lý đầu tư phù hợp đối với các dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn đầu tư có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.”

Do đó, phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung là phù hợp với phạm vi quy định của Luật Công nghệ thông tin và Nghị định số 64/2007/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư cho công nghệ thông tin. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung là Nghị định để quy định chi tiết điều, khoản được giao trong luật, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Đối tượng áp dụng của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung là các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm thống nhất với phạm vi điều chỉnh được Luật Công nghệ thông tin giao.

2. Các nội dung rà soát chi tiết

a) Về giải thích từ ngữ

Các từ ngữ được giải thích tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung gồm những từ ngữ chưa được giải thích trong các văn bản quy phạm pháp luật khác. Các từ ngữ được giải thích không mâu thuẫn, chồng chéo, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các từ ngữ trong các văn bản khác có liên quan: Luật Công nghệ thông tin, Luật Giao dịch điện tử, Luật An toàn thông tin mạng, Nghị định số 64/2007/NĐ-CP, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP, Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP.

b) Các các nội dung chi tiết rà soát

- Rà soát với Luật Đầu tư công: Luật Đầu tư công quy định chung cho các dự án sử dụng vốn đầu tư công. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định chi tiết trình tự, thủ tục triển khai dự án đầu tư công chuyên ngành và không trái với các quy định chung của Luật Đầu tư công về quản lý kế hoạch đầu tư công, lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

- Rà soát với Nghị định số 40/2020/NĐ-CP:

+ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư công, có quy định chi tiết về nội dung, thẩm quyền, trình tự lập, thẩm định dự án đầu tư công. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung không quy định trùng lặp. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP (khoản 5 Điều 53) quy định đối với các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, quyết định đầu tư và tổ chức quản lý thực hiện theo quy định của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Do đó, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung không trùng lặp, chồng chéo với Nghị định số 40/2020/NĐ-CP.

+ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP (khoản 4 Điều 53) bãi bỏ quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 46, Điều 47 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đã rà soát, bỏ các Điều này và các quy định liên quan về dự án thuê dịch vụ CNTT tại các Điều khác của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, bảo đảm thống nhất, không mâu

thuần với Nghị định số 40/2020/NĐ-CP.

+ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP (Điều 26) quy định cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư quyết định phương án thiết kế dự án bảo đảm hiệu quả quản lý thực hiện dự án. Do đó, dự thảo Nghị định sửa, đổi bổ sung quy định đồng bộ người có thẩm quyền quyết định đầu tư quyết định thiết kế 01 bước hoặc 02 bước bảo đảm hiệu quả quản lý thực hiện dự án, trừ dự án quan trọng quốc gia.

- Rà soát với Luật An toàn thông tin mạng và Nghị định số 85/2016/NĐ-CP:

Nghị định số 85/2016/NĐ-CP (Điều 12, 13, 14, 15, 16, 17) quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ đối với dự án, nhiệm vụ xây dựng mới, nâng cấp hệ thống thông tin. Đây là các bước lồng ghép trong quy trình của một dự án đầu tư, nhiệm vụ xây dựng, thuê dịch vụ công nghệ thông tin hệ thống thông tin. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP chưa có dẫn chiếu, tham chiếu đến, dẫn tới các quy định liên quan đến nhau nhưng nằm rời rạc ở các văn bản khác nhau, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị khi áp dụng. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đã có quy định dẫn chiếu, tham chiếu tới quy trình, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

- Rà soát với Luật Giao dịch điện tử:

Luật Giao dịch điện tử năm 2023 quy định (điểm b khoản 1 Điều 42) dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước để xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước phải có hạng mục phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu. Trường hợp không có hạng mục này, phải có thuyết minh chứng minh về việc không có hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu trong quá trình vận hành, khai thác. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP chưa có hướng dẫn cụ thể về các dự án xây dựng/có hạng mục xây dựng cơ sở dữ liệu. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định rõ với dự án đầu tư cơ sở dữ liệu để thực hiện quy định này của Luật.

- Rà soát với Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP:

+ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (điểm b khoản 3 Điều 64) quy định các khoản chi được chuyển nguồn sang năm sau gồm “Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31 tháng 12 năm thực hiện dự toán”. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP (Điều 43) quy định chuyển nguồn ngân sách từ năm trước sang năm sau. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP chưa

có quy định về trang thiết bị công nghệ thông tin, gây vướng mắc cho các cơ quan trong thực hiện việc chuyển nguồn ngân sách khi đầu tư, mua sắm phần mềm, cơ sở dữ liệu. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định rõ về trang thiết bị công nghệ thông tin và không mâu thuẫn, chồng chéo với Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

+ Luật Ngân sách nhà nước cũng quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tài chính trong việc trình Chính phủ hoặc quy định theo phân cấp của Chính phủ để thi hành các quy định về lập, phân bổ dự toán, thanh toán, quyết toán ngân sách nhà nước. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung rà soát, quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính đồng bộ với Luật Ngân sách nhà nước.

- Rà soát với Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg:

Kinh phí để vận hành, bảo trì tại các bộ, cơ quan trung ương được lấy từ nguồn kinh phí thường xuyên theo định mức biên chế quy định tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP không quy định về nguồn kinh phí để thực hiện quản trị, vận hành và bảo trì sản phẩm của dự án sau đầu tư. Theo đó, hiện tại các hệ thống hình thành sau đầu tư dự án không có/thiếu kinh phí quản trị, vận hành và bảo trì. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định rõ việc bảo đảm kinh phí duy trì, vận hành, bảo trì là không mâu thuẫn, chồng chéo với Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg.

- Rà soát với Luật Đấu thầu và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP:

Pháp luật đấu thầu mới đã bỏ các quy định về: mua sắm hàng hóa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị; chào hàng cạnh tranh rút gọn, thẩm quyền quyết định mua sắm, giá gói thầu. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung rà soát, quy định các nội dung liên quan cập nhật, đồng bộ với pháp luật đấu thầu mới, không mâu thuẫn, chồng chéo với pháp luật đấu thầu.

- Rà soát với Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP:

Pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công quy định về: xử lý, quản lý tài sản hình thành sau dự án, tài sản phục vụ dự án; thẩm quyền quyết định mua tài sản công, thẩm quyền quyết định thuê tài sản công. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung rà soát, quy định các nội dung liên quan cập nhật, đồng bộ với pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

- Rà soát với Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương:

Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định về quyền hạn, trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương trong quản lý, thực thi pháp luật chuyên ngành. Do đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung rà soát, bổ sung rõ các trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện pháp luật quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước.

Trên đây là báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước, Bộ Thông tin và Truyền thông trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Đức Long;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, CĐSQG.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Đức Long